

Bản án số: 09/2024/HC-ST

Ngày 26-7-2024

V/v khiếu kiện hành vi hành chính

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Diệp

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Nho

Ông Nguyễn Duy Thành

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phó, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trần An - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 7 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số 01/2024/TLST-HC ngày 05 tháng 01 năm 2024 về khiếu kiện hành vi hành chính trong lĩnh vực đất đai theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2024/QĐXXST-HC ngày 11 tháng 6 năm 2024 giữa các đương sự:

- Người khởi kiện: Bà **Trần Thị Kim L**; sinh năm:1976, địa chỉ: **ấp B, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh**. Vắng mặt.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Võ Đ**, sinh năm 1995; địa chỉ: **số B đường N, khu phố B, thị trấn T, huyện T, tỉnh Tây Ninh**. Có đơn xin vắng mặt.

- Người bị kiện: **Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh T**

Người đại diện hợp pháp của người bị kiện: Ông **Trần Quang K**, chức vụ - Giám đốc. Vắng mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị kiện: Ông **Nguyễn Minh X** - Giám đốc **Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh T, Chi nhánh huyện T**. Có mặt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: **Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh T, Chi nhánh huyện T**.

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Nguyễn Minh X** - Giám đốc. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện của bà **Trần Thị Kim L và lời trình bày của người đại**

diện: Bà L có phần đất diện tích 6.242,9m², tại thửa đất số 968, tờ bản đồ 23, loại đất CLN. Tọa lạc tại ấp B, xã T, huyện T. Được Sở TNMT tỉnh T cấp Giấy CNQSD đất số CU535488. Ngày 03-8-2023 bà L có nộp hồ sơ tại bộ phận một cửa để yêu cầu đo đạc tách thửa đất 968 thành 05 thửa để tặng cho người thân 04 thửa; 01 thửa của bà L. Theo giấy hẹn của bộ phận một cửa là đến ngày 17-8-2023 sẽ trả kết quả. Tuy nhiên đến ngày 14-8-2023 Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh T, Chi nhánh huyện T ra Thông báo số 1820/TN-VPĐKĐĐ-CNTB trả lời qua kiểm tra hồ sơ địa chính thì đất con đường hướng bắc thửa đất của bà L đang có đơn xin giải quyết của Tạ Thị R về tranh chấp con đường nên chưa thể thực hiện thủ tục trích đo tặng cho theo yêu cầu của bà L. Mà vụ việc trước đây bà L cũng một lần nộp hồ sơ yêu cầu trích đo tách thửa vào tháng 11-2022, thì Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh T, Chi nhánh huyện T đã ra Thông báo số 1519/TN-VPĐKĐĐ-CNTB ngày 29-11-2022 trả hồ sơ cho bà L.

Vì vậy bà L khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh T thực hiện trích đo tách thửa 968, tờ bản đồ số 23, diện tích 6.242,9m² cho bà L.

- Người bị kiện trình bày: Tại văn bản trình bày ý kiến số 613/VPĐKĐĐ-HCTH ngày 08-3-2024 của Văn phòng ĐKĐĐai tỉnh T trình bày: Bà Trần Thị Kim L có 02 lần nộp hồ sơ tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh T, Chi nhánh huyện T cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Bà L nộp hồ sơ ngày 23-11-2022, ngày hẹn trả 07-12-2022. Do tại thời điểm này hiện trạng đất đang bị tranh chấp con đường. Nên Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh T, Chi nhánh huyện T đã ra Thông báo số 1519/TN-VPĐKĐĐ-CNTB ngày 29-11-2022 trả hồ sơ cho bà L.

Lần thứ hai: Bà L nộp hồ sơ ngày 03-8-2023, ngày hẹn trả 17-8-2023. Do tại thời điểm này hiện trạng đất vẫn đang bị tranh chấp con đường. Nên Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh T, Chi nhánh huyện T đã ra Thông báo số 1820/TN-VPĐKĐĐ-CNTB ngày 14-8-2023 trả hồ sơ cho bà L.

Căn cứ vào khoản 3 Điều 3 Quyết định số 10/2023/QĐ-UBND ngày 26-4-2023 của UBND tỉnh T. Thì không được phép tách thửa, hợp thửa đất như sau: “Đất có tài sản gắn liền với đất đang tranh chấp về đất đai và đang được cơ quan có thẩm quyền thụ lý giải quyết”.

Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh T, Chi nhánh huyện T từ chối chưa thể thực hiện thủ tục trích đo tặng cho theo yêu cầu của bà Trần Thị Kim L là phù hợp quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người khởi kiện cũng là người đại diện theo pháp luật của vời"người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trình bày: Thống nhất với ý kiến của người bị kiện và xác định thời điểm bà L nộp hồ sơ yêu cầu trích đo tách thửa thì phần đất này tiếp giáp với con đường đang có tranh chấp của bà R. Theo Quyết định số 10/2023/QĐ-UBND thì đất có tranh chấp Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh T, Chi nhánh huyện T từ chối không thể thực hiện yêu cầu

của bà **L** là phù hợp. Tuy nhiên qua xem xét lại hồ sơ tranh chấp của bà **R** thể hiện bà **R1** chỉ có đơn xin được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với phần con đường. Do đó Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh T, Chi nhánh huyện T đã có Công văn số 71/VPĐKĐĐ-CNTB ngày 16-7-2024 đồng ý tiếp nhận lại hồ sơ xin trích đo tặng cho của bà **Trần Thị Kim L** và Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh T, Chi nhánh huyện T đã tiến hành đo đạc hiện trạng xong và có báo cáo xin ý kiến UBND huyện T để xử lý hồ sơ của bà **L** theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên toà phát biểu:

Về tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án tới thời điểm này thấy rằng Thẩm phán thực hiện đúng quy định của Luật Tố tụng hành chính về thụ lý vụ án, xác minh thu thập chứng cứ; tổ chức đối thoại giữa các đương sự, được quy định tại Điều 20; Điều 38; Điều 125; Điều 126; từ Điều 130 đến Điều 140; Điều 146, Điều 147 Luật Tố tụng hành chính. Việc ra quyết định đưa vụ án ra xét xử và chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát, thực hiện đúng quy định tại Điều 146, Điều 147 Luật Tố tụng hành chính. Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký và người tham gia tố tụng thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định của Luật Tố tụng hành chính.

Về nội dung: Bà **L** yêu cầu Tòa án giải quyết:

- Tuyên hủy 02 văn bản số: 1519/TB-VPĐKĐĐ-CNTB, ngày 29/11/2022 và 1820/TB-VVPĐKĐĐ-CNTB ngày 14/8/2023 của Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh T - Chi nhánh huyện T.

- Buộc Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh T - Chi nhánh huyện T thực hiện việc tách thửa cho bà **L**: Thửa 968, tờ bản đồ 23, diện tích 6.242,9 m² yêu cầu đo và tách thành 04 thửa mới, 01 thửa còn lại để chuyển quyền.

Trong quá trình giải quyết vụ án, ngày 16/7/2024 Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh T - Chi nhánh huyện T đã ban hành Công văn số 71/VPĐKĐĐ-CNTB gửi bà **L** và Tòa án tỉnh nêu ý kiến đồng ý nhận lại hồ sơ của bà **L**. Bà **L** đã nộp hồ sơ tách thửa tại Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh T - Chi nhánh huyện T. Tuy nhiên bà **L** vẫn không rút đơn khởi kiện.

Tại phiên toà, đại diện theo ủy quyền của bà **L** và bà **L** yêu cầu Tòa án xét xử vắng mặt. Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị kiện cung cấp hồ sơ nhận yêu cầu tách thửa của bà **L** theo quy định.

Xét thấy, người bị kiện đã thực hiện hành vi hành chính nên đối tượng khởi kiện không còn, bà **L** vẫn tiếp tục khởi kiện nên yêu cầu khởi kiện không có căn cứ.

Đối với 02 văn bản số: 1519/TB-VPĐKĐĐ-CNTB, ngày 29/11/2022 và 1820/TB-VVPĐKĐĐ-CNTB ngày 14/8/2023 của Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh T - Chi nhánh huyện T thể hiện Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh T - Chi nhánh huyện T không thực hiện hành vi hành chính, nay Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh T - Chi nhánh huyện T đã thực hiện hành vi hành chính nên 2 văn bản này không còn giá trị pháp lý. Do đó không cần thiết phải huỷ bỏ.

Vì vậy, căn cứ điểm a khoản 2 Điều 193 Luật Tố tụng hành chính đề nghị Hội đồng xét xử: Bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà L.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện ý kiến tranh luận của các bên đương sự, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát:

[1] Về tố tụng:

Người đại diện theo pháp luật của người bị kiện; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có cử đại diện; người đại diện theo ủy quyền có đơn xin vắng mặt; người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị kiện có đơn xin vắng mặt. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt người tham gia tố tụng theo quy định Điều 157, 158 Luật Tố tụng hành chính.

Về thẩm quyền và loại việc thụ lý: Bà Trần Thị Kim L có nộp hồ sơ tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh T, Chi nhánh huyện T vào ngày 03-8-2023 yêu cầu thực hiện việc tách thửa để yêu cầu đo đạc tách thửa đất 968 thành 05 thửa cho con của bà L. Theo giấy hẹn của bộ phận một cửa là đến ngày 17-8-2023 sẽ trả kết quả. Tuy nhiên đến ngày 14-8-2023 Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh T, Chi nhánh huyện T đã ra Thông báo số 1820/TN-VPĐKĐĐ-CNTB từ chối thực hiện trích đo tách thửa theo yêu cầu của bà L, nên bà L cho đơn khởi kiện. Đây là khiếu kiện hành vi hành chính trong lĩnh vực đất đai được quy định tại Điều 30; khoản 4 Điều 32 của Luật Tố tụng hành chính. Nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

Về thời hiệu khởi kiện: Ngày 14-8-2023 nhận được thông báo từ chối thực hiện trích đo của Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh T, Chi nhánh huyện T. Ngày 15-12-2023 bà L nộp đơn khởi kiện ra Toà án là đảm bảo quy định tại Điều 116 Luật Tố tụng hành chính.

[2] Về nội dung:

Ngày 03-8-2023 bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh T, Chi nhánh huyện T có tiếp nhận hồ sơ của bà Trần Thị Kim L thực hiện yêu cầu đo đạc tách thửa tại thửa đất số 968 tờ bản đồ số 23, diện tích 6.242,9m², mục đích sử dụng đất trồng cây lâu năm; Tọa lạc tại ấp B, xã T, huyện T. Bà L yêu cầu tách thành 05 thửa, trong đó 04 thửa để tặng cho các con của bà L, còn 01 thửa để lại cho bà L.

Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh T, Chi nhánh huyện T căn cứ khoản 3 Điều 3 Quyết định số 10/2023/QĐ-UBND ngày 26-4-2023 của UBND tỉnh T quy định về điều kiện tách thửa đất, hợp thửa đất và diện tích tối thiểu được tách thửa đối với từng loại đất trên địa bàn tỉnh Tây Ninh. Cho rằng đất đang có tranh chấp nên từ chối không thực hiện yêu cầu trích đo tách thửa cho bà L.

Căn cứ vào tài liệu thu thập có trong hồ sơ, và xác nhận của UBND xã T thể

hiện vào năm 2020 bà **Tạ Thị R** có nộp đơn xin xem xét cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất phần đất con đường đi từ đường công cộng vào thửa đất của bà **L**. Thực tế thì bà **R** không tranh chấp với bà **L**, cũng không ai tranh chấp con đường với bà **R**.

Do đó **Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh T, Chi nhánh huyện T** không thực hiện tách thửa đất theo yêu cầu của bà **Trần Thị Kim L** là không đúng quy định của pháp luật làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của bà **L**.

Tại phiên tòa đại diện theo pháp luật của **Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh T, Chi nhánh huyện T** đã đồng ý nhận lại hồ sơ của bà **L** để thực hiện việc trích đo theo yêu cầu, thể hiện tại Công văn số 71/VPĐKĐĐ-CNTB ngày 16-7-2024.

Người khởi kiện, không có mặt; người đại diện của người khởi kiện làm đơn xin xét xử vắng mặt không thể hiện nguyện vọng, không có đơn rút lại yêu cầu khởi kiện. Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu của bà **L** đã được **Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh T, Chi nhánh huyện T** đã đồng ý nhận lại hồ sơ của bà **L** để thực hiện việc trích đo theo yêu cầu, tại phiên tòa đại diện của **Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh T, Chi nhánh huyện T** cung cấp biên bản đo đạc hiện trạng và có báo cáo xin ý kiến của **UBND huyện T**. Vì vậy đối tượng khởi kiện không còn, nên không còn căn cứ chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà **L** về việc hủy Thông báo số 1820/TN-VPĐKĐĐ-CNTB ngày 14-3-2023 và Thông báo số 1519/TN-VPĐKĐĐ-CNTB ngày 29-11-2022 của **Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh T, Chi nhánh huyện T**.

Từ những phân tích nêu trên, có căn cứ không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà **Trần Thị Kim L**.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh, tại phiên tòa phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử, nên chấp nhận.

[3] Về án phí: Yêu cầu bà **Trần Thị Kim L** không được chấp nhận nên phải chịu án phí sơ thẩm hành chính theo quy định tại Điều 32 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 32, Điều 116 và Điều 193 của Luật Tố tụng hành chính; Điều 32 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Bác yêu cầu khởi kiện của bà **Trần Thị Kim L** về việc yêu cầu hủy Thông báo số 1820/TN-VPĐKĐĐ-CNTB ngày 14-3-2023 và Thông báo số 1519/TN-VPĐKĐĐ-CNTB ngày 29-11-2022 của **Văn phòng ĐKĐĐai tỉnh T, Chi nhánh huyện T** và yêu cầu **Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh T** và **Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh T, Chi nhánh huyện T** thực hiện yêu cầu trích đo tách thửa đất 968 tờ bản đồ số 23, diện

tích 6.242,9m².

2. Về án phí hành chính sơ thẩm:

Bà **Trần Thị Kim L** phải chịu 300.000 đồng án phí hành chính sơ thẩm. Được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0000076 ngày 02-01-2024 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh. (Đã nộp xong).

3. Quyền kháng cáo: Các bên đương sự được quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt, được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- THA DS tỉnh Tây Ninh;
- Đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Văn D